TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày: 18 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Út.

2. Bà Trần Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 18/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 05/6/2018 đối với bị cáo:

Đoàn Thị Cẩm H, sinh năm 1990; nơi sinh: P, Kiên Giang.

Nơi cư trú: số 5/3, tổ 9, khu phố B, phường Đ, thị xã P, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: số 5/3, tổ 9, khu phố B, phường Đ, thị xã P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng; chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không có án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2018 cho đến ngày 25/3/2018; ngày 25/3/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ 10, khu phố B, phường Đ, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (có

mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H khai nhận: Vào ngày 17/3/2018 bị cáo đi xe Honda ôm sang Campuchia bằng đường tiểu ngạch mua 01 bịch ma túy của một người đàn ông Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 1.250.000 đồng rồi đưa về nhà chia thành 04 bịch nhỏ để cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/3/2018 bị cáo đến quán cà phê PT thuộc khu phố B, phường T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang uống nước với bạn thì bị lực lượng Công an phát hiện trong Bóp (Ví) để ở túi quần phía sau bên phải của bị cáo đang mặc có 04 bịch nylon; trong đó: 01 bịch nylon sọc xanh có rãnh gài, kích thước (02 x 03) cm; 01 bịch nylon được hàn kín kích thước (01 x 02) cm; 02 bịch nylon được hàn kín kích thước (0,5 x 02) cm; bên trong các bịch nylon đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản giám định số 221/KL- KTHS ngày 23/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 04 (bốn) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5574 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5119 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Về vật chứng vụ án thu giữ:

01. 04 (Bốn) bịch nylon (trong đó: 01 bịch nylon sọc xanh có rãnh gài, kích thước (02 x 03) cm; 01 bịch nylon được hàn kín kích thước (01 x 02) cm; 02 bịch nylon được hàn kín kích thước (0,5 x 02) cm) bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5574 gam.

02. 01(Một) điện thoại di động hiệu SamSung màu trắng đỏ, IMEI: 353236/07/004256/2 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong.

03. 01(Một) xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 68H1-12191 (đã qua sử dụng).

Vật chứng mục 01 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng mục 02 đã trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đoàn Thị Cẩm H.

Vật chứng mục 03 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ng.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSHT ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Đoàn Thị Cẩm H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Thị Cẩm H mức án từ 01(Một) năm đến 01(Một năm) 06 (Sáu) tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (Bốn) bịch nylon bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5574 gam; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5119 gam.

- Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 652 và 653 cùng ngày 10/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, về việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu là bị cáo Đoàn Thị Cẩm H và chị Nguyễn Thị Ng; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Ng không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H có lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ vì bị cáo đã biết tội lỗi và cam kết không còn phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H hoàn toàn nhận thức được hành vi mua ma túy đem về chia nhỏ lẽ ra rồi cất giấu trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật; phù hợp với kết luận giám định chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5574 gam; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung tại Cơ quan Điều tra (Bút lục số 03, 04, 24, 50, 51, 60, 61, 64, 65, 66, 68, 69 và 70).

Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

Như vậy, bị cáo Đoàn Thị Cẩm H có hành vi cố ý dùng số tiền 1.250.000 đồng để mua ma túy tên loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5574 gam rồi phân ra 04 bịch nhằm cất giấu trong Bóp (Ví) để sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Thị Cẩm H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với vật chứng và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để kết tội và xử lý các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H có nhân thân tốt không thể hiện có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất an ninh trật tự tại địa phương; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt tù đối với bị cáo Đoàn Thị Cẩm H theo mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; khi mãn hạn tù trở về không còn phạm tội.

[5] Xét về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…"; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có việc làm, sống phụ thuộc gia đình, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán mua túy cho bị cáo, do không biết họ tên và nơi cư trú và việc mua bán được diễn ra ở nước ngoài, nên không có cơ sở để xử lý theo pháp luật.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Vật chứng là 04 (Bốn) bịch nylon bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5574 gam; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5119 gam. Đây là những vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Cần ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 652 và 653 cùng ngày 10/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, về việc trả lại cho bị cáo Đoàn Thị Cẩm H và chị Nguyễn Thị Ng; là chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu SamSung và 01 xe máy hiệu Honda.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị Cẩm H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Đoàn Thị Cẩm H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 25/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 04 (Bốn) bịch nylon (trong đó: 01 bịch nylon sọc xanh có rãnh gài, kích thước (02 x 03) cm; 01 bịch nylon được hàn kín kích thước (01 x 02) cm; 02 bịch nylon được hàn kín kích thước (0,5 x 02) cm) bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5574 gam; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5119 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 221/2018, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Minh Công và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Ghi nhận Quyết định số 652/QĐ-CQĐT ngày 10/5/2018 và Quyết định số 653/QĐ-CQĐT ngày 10/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, về việc trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đoàn Thị Cẩm H 01(Một) điện thoại di động hiệu SamSung màu trắng đỏ, IMEI: 353236/07/004256/2 (đã qua sử dụng), không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong và chị Nguyễn Thị Ng là chủ sở hữu 01(Một) xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 68H1-12191 (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và Người có liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thị xã Hà Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự TX Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Văn Vân